TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 113/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 13 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG – TỈNH THÁI BÌNH

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 45/2023/TLST-VDS, ngày 05 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Xuân Q**, sinh năm 1984

- **Chị Trần Thị Ch**, sinh năm 1986

Đều cùng địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Trần Thị Ch tự do tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình ngày 19/10/2006. Sau khi kết hôn một thời gian ngắn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, không quan tâm đến nhau. Vợ chồng sống ly thân từ đầu từ tháng 6/2022 cho đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh Q, chị Ch thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận cho anh Q, chị Ch thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Trần Thị Ch thống nhất vợ chồng có 04 con chung là Nguyễn Trần Diệp Ch2, sinh ngày 07/4/2007; Nguyễn Thiên B, sinh ngày 25/6/2009; Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 18/4/2017 và Nguyễn Thảo Ng, sinh ngày 12/8/2020. Ly hôn, anh Q và chị Ch thống nhất thỏa thuận: anh Q được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Trần Diệp Ch2, Nguyễn

Xuân Ph và Nguyễn Thảo Ng; chị Ch được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thiên B. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Trần Thị Ch thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Trần Thị Ch mỗi người chịu một nửa lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Xuân Q và chị Trần Thị Ch là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Trần Thị Ch thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Q được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Trần Diệp Ch2, sinh ngày 07/4/2007; Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 18/4/2017 và Nguyễn Thảo Ng, sinh ngày 12/8/2020. Chị Ch được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thiên B, sinh ngày 25/6/2009. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau. Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Trần Thị Ch thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2, Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Trần Thị Ch mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Q, chị Ch đã nộp tại biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0003271 ngày 05/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thị Lan Phương